

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2017/TLST- KDTM ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần C**. Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đ, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn Th**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền theo gia tố tụng: Ông **Nguyễn Đức T**. Chức vụ: Trưởng phòng tổng hợp.

* Đồng bị đơn: Ông **Lâm Văn Ch**, sinh năm: 1962 và bà **Trần Thị L**, sinh năm: 1959.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lâm Tuấn K** sinh năm: 1982 và chị **Lâm Diễm Tr**, sinh năm: 1993 (con của ông Ch và bà L).

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Th, huyện H, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về nợ: Ngân hàng Thương mại cổ phần Cyêu cầu ông Lâm Văn Ch và bà Trần Thị L trả nợ gốc và lãi là 332.239.959 đồng (Trong đó gốc 250.000.000 đồng và lãi là 82.239.959 đồng) và đồng thời phải trả lãi phát sinh sau ngày 05/6/2017 cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP C với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 14300236-HĐTD/NHCT840 vào ngày 24/9/2014 và nếu ông Ch và bà L không thanh toán nợ thì được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ

Lâm Văn Ch và bà Trần Thị L thừa nhận và đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C tổng cộng hai khoản gốc và lãi là 332.239.959 đồng và đồng thời trả lãi phát sinh sau ngày 05/6/2017 cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP C với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 14300236-HĐTD/NHCT840 vào ngày 24/9/2014 và nếu ông bà không thanh toán nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

2/ Về phương thức thanh toán nợ các bên thỏa thuận và thống nhất như sau:

Vợ chồng ông Lâm Văn Ch và bà Trần Thị L trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền 50.000.000 đồng/03 tháng cho đến khi hết nợ. Mỗi năm ông Ch, bà L trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C 4 lần, cụ thể như sau:

Lần 1 vào ngày 20/03, lần 2 vào ngày 20/6, lần 3 vào ngày 20/9 và lần 4 vào ngày 20/12 (dương lịch), mỗi lần trả 50.000.000đ cho đến khi hết nợ. Riêng lần trả nợ cuối ông Ch, bà L trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền là 33.239.959 đồng. Thời điểm bắt đầu trả nợ lần 1 vào ngày 20/9/2018 (dương lịch).

Nếu đến hạn như cam kết trả nợ nêu trên mà ông Ch, bà L không thực hiện việc trả nợ theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng 14300236-HĐTC ngày 24/9/2014 để thi hành toàn bộ số nợ và tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc còn lại theo hợp đồng số 14300236-HĐTD/NHCT840 vào ngày 24/9/2014.

Khi ông Ch, bà L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C phải trả lại cho ông Ch, bà L: 01 (bản chính) số AB404553 giấy chứng nhận QSD đất của ông (bà) Lâm Văn Ch số AB 404553 được UBND huyện Hòn Đất cấp ngày 8/12/2006, diện tích 154m² (thửa đất số 52 - TĐĐ số 6) và 01 QSH nhà ở (bản chính) của hộ ông (bà) Lâm Văn Ch số 919033084100103 được UBND huyện Hòn Đất cấp ngày 25/12/2006, diện tích 73;52m² (thửa đất số 52a - TĐĐ số 6); Nhà đất tọa lạc tại: Ấp Bến Đá, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- 01 QSD đất mang tên ông (bà) Lâm Văn Ch số AB 597085 được UBND huyện Hòn Đất cấp ngày 31/7/2006, diện tích 1.914m² (thửa đất số 80, 80a - TBĐ số 3) , đất tọa lạc tại: Ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; đất tọa lạc tại: Ấp Mỹ Phú, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí dân sự giá ngạch: Do các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tòa bộ nội dung vụ án nên chỉ phải chịu 50% mức án phí quy định. Số tiền án phí còn phải nộp là 8.305.999 đồng. Ông Ch và bà L tự nguyện nộp số tiền 8.305.999 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền tạm ứng án phí là 9.556.000 đồng theo lai thu số 0009051 ngày 24/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòn Đất;
- Các đương sự ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Thảo